TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – ĐỒNG THÁP** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 19-12-2025
"V/v tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đặng Thị Thanh Thảo

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Viết Thanh

Ông Trần Văn Hải

- Thư ký phiên toà: Ông Bùi Phan Minh Trí - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 19 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 6 – Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 128/2025/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 10 năm 2025 về việc "*Tranh chấp hôn nhân và gia đình – ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 238/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Đỗ Thị Kim T (Đỗ Thị Kim T1), sinh năm 1985;

Địa chỉ: Số A, đường P, Tổ G, khóm Đ, phường C, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Nguyễn Hoài H, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Số A, đường P, Tổ G, khóm Đ, phường C, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị T1 có mặt, anh H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện nguyên đơn Đỗ Thị Kim T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Hoài H kết hôn năm 2017, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp theo giấy chứng nhận kết hôn số 28, ngày 31/3/2017. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng đến đầu năm 2024 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, lối sống,

không có tiếng nói chung dẫn đến thường xuyên cãi nhau; vợ chồng ly thân từ đầu năm 2024 cho đến nay, thời gian ly thân vợ chồng không tìm cách hàn gắn tính cảm với nhau; nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị Đỗ Thị Kim T yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Hoài H.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Hoài H có 02 con chung tên Nguyễn Hoài N, sinh ngày 10/7/2002 và Nguyễn Thị Thu T2, sinh ngày 01/5/2006. Hiện nay, 02 con chung đã trưởng thành, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không có yêu cầu nào khác, không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác.

Anh Nguyễn Hoài H vắng mặt tại phiên toà và có văn bản trình bày ý kiến thống nhất với lời trình bày của chị T về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung. Nay chị T yêu cầu ly hôn anh đồng ý; về con chung anh thống nhất theo yêu cầu của chị T; về tài sản chung, nợ chung anh không yêu cầu toà án giải quyết và không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về việc vắng mặt đương sự: Bị đơn Nguyễn Hoài H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Hoài H là phù hợp với quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về quan hệ pháp luật: Căn cứ vào đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xác định nguyên đơn chị Đỗ Thị Kim T yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Hoài H, như vậy quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình - ly hôn" theo quy định tại Điều 51 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[1.3] Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp về hôn nhân gia đình - ly hôn, nuôi con giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và bị đơn anh Nguyễn Hoài H có địa chỉ tại phường C, tỉnh Đồng Tháp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của

Ủy ban thường vụ Quốc Hội và Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân nhân tối cao.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Kim T và anh Nguyễn Hoài H kết hôn năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố C (nay là phường C), tỉnh Đồng Tháp theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 28, ngày 31/3/2017 nên quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh H là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận theo khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Chị Đỗ Thị Kim T khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Hoài H vì mâu thuẫn gia đình không thể hàn gắn. Trong văn bản trình bày ý kiến, anh Nguyễn Hoài H thống nhất ly hôn với chị Đỗ Thị Kim T vì mâu thuẫn gia đình không thể hàn gắn. Xét thấy, chị Đỗ Thị Kim T và anh Nguyễn Hoài H thống nhất thuận tình ly hôn là tự nguyện và phù hợp với quy định pháp luật nên công nhận.

[2.2] Về con chung: Chị Đỗ Thị Kim T và anh Nguyễn Hoài H có 02 con chung tên Nguyễn Hoài N, sinh ngày 10/7/2002 và Nguyễn Thị Thu T2, sinh ngày 01/5/2006. Hiện nay, 02 con chung đã trưởng thành, chị T và anh H không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đỗ Thị Kim T phải chịu án phí theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Nguyễn Hoài H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 9, Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân nhân tối cao.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Đỗ Thị Kim T (Đổ Thị Kim T1). Chị Đỗ Thị Kim T (Đổ Thị Kim T1) được ly hôn với anh Nguyễn Hoài H.

Về con chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đỗ Thị Kim T (Đổ Thị Kim T1)phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004573 ngày 14/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Chị Đỗ Thị Kim T (Đổ Thị Kim T1) đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình ly hôn, nuôi con.

Anh Nguyễn Hoài H không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con.

Chị Đỗ Thị Kim T (Đổ Thị Kim T1) có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; anh Nguyễn Hoài H vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS ND KV6-ĐT;
- TAND Tỉnh;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Thị Thanh Thảo